

Thanh Hóa, ngày 25 tháng 12 năm 2024

Số: 2299 /ĐVTDT-TB

THÔNG BÁO
TUYỂN SINH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ TIẾN SĨ ĐỢT 1, NĂM 2025

Căn cứ Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ tiến sĩ ban hành theo Thông tư số 18/2021/TT-BGDĐT ngày 28/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quy định về tuyển sinh và đào tạo trình độ tiến sĩ của Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa ban hành theo Quyết định số 1623/QĐ- ĐVTDT ngày 28/12/2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa.

Căn cứ Đề án tuyển sinh năm 2025 của Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa;

Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa thông báo tuyển sinh đào tạo trình độ tiến sĩ Đợt 1, năm 2025 như sau:

1. Ngành tuyển sinh

- Quản lý Văn hóa Mã số: 9229042

2. Chỉ tiêu tuyển sinh: 05 chỉ tiêu

3. Hình thức và thời gian đào tạo

3.1. Hình thức đào tạo: Chính quy

3.2. Thời gian đào tạo:

- Hệ 03 năm: đối với người dự tuyển có bằng thạc sĩ.

- Hệ 04 năm: đối với người dự tuyển có bằng đại học.

4. Điều kiện dự tuyển

Người dự tuyển đào tạo trình độ tiến sĩ phải đáp ứng các điều kiện sau:

4.1. Điều kiện về văn bằng:

a) Có bằng thạc sĩ đúng chuyên ngành hoặc chuyên ngành phù hợp với chuyên ngành dự tuyển.

b) Có bằng thạc sĩ ngành gần với chuyên ngành đăng ký dự tuyển.

c) Có bằng đại học loại giỏi trở lên, đúng ngành và ngành phù hợp với chuyên ngành đăng ký dự tuyển.

Danh mục các ngành được coi là phù hợp với chuyên ngành đào tạo tiến sĩ được quy định tại *Phụ lục I* của Thông báo tuyển sinh. Các bằng tốt nghiệp thuộc ngành, chuyên ngành

không có trong danh mục này nhưng có chuyên môn gần với chuyên ngành đăng ký dự tuyển được Hội đồng tuyển sinh xem xét cụ thể sau khi người dự tuyển nộp hồ sơ. Trong trường hợp người dự tuyển chưa có bằng thạc sĩ hoặc bằng thạc sĩ phù hợp nhưng không thuộc chuyên ngành đúng với chuyên ngành dự tuyển trình độ tiến sĩ, thì người dự tuyển cần học bổ sung kiến thức trình độ thạc sĩ sau khi trúng tuyển.

4.2. Người dự tuyển phải là tác giả của ít nhất 01 bài báo hoặc báo cáo liên quan đến lĩnh vực dự định nghiên cứu đăng trên tạp chí khoa học chuyên ngành (thuộc danh mục tạp chí khoa học theo quy định của Hội đồng chức danh giáo sư nhà nước) hoặc kỷ yếu hội nghị, hội thảo khoa học chuyên ngành có phản biện trong thời hạn 03 năm (36 tháng) tính đến ngày đăng ký dự tuyển.

1. Người dự tuyển là công dân Việt Nam phải có một trong những văn bằng, chứng chỉ minh chứng về năng lực ngoại ngữ sau (*Phụ lục II* của Thông báo tuyển sinh):

a) Bằng tốt nghiệp đại học hoặc bằng thạc sĩ do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp cho người học toàn thời gian ở nước ngoài mà ngôn ngữ sử dụng trong quá trình học tập là tiếng Anh hoặc tiếng nước ngoài khác;

b) Bằng tốt nghiệp đại học các ngành ngôn ngữ nước ngoài do các cơ sở đào tạo của Việt Nam cấp;

c) Chứng chỉ tiếng Anh TOEFL iBT từ 45 trở lên hoặc Chứng chỉ IELTS (Academic Test) từ 5.0 trở lên do một tổ chức khảo thí được quốc tế và Việt Nam công nhận cấp trong thời hạn 02 năm (24 tháng) tính đến ngày đăng ký dự tuyển;

d) Người dự tuyển đáp ứng quy định tại điểm a khoản này khi ngôn ngữ sử dụng trong thời gian học tập không phải là tiếng Anh; hoặc đáp ứng quy định tại điểm b khoản này khi có bằng tốt nghiệp đại học ngành ngôn ngữ nước ngoài không phải là tiếng Anh; hoặc có các chứng chỉ tiếng nước ngoài khác tiếng Anh ở trình độ tương đương theo quy định tại điểm c khoản này do một tổ chức khảo thí được quốc tế và Việt Nam công nhận cấp trong thời hạn 02 năm (24 tháng) tính đến ngày đăng ký dự tuyển thì phải có khả năng giao tiếp được bằng tiếng Anh trong chuyên môn (có thể diễn đạt những vấn đề thuộc lĩnh vực chuyên môn cho người khác hiểu bằng tiếng Anh và hiểu được người khác trình bày những vấn đề chuyên môn bằng tiếng Anh);

2. Người dự tuyển là công dân nước ngoài phải có trình độ tiếng Việt tối thiểu từ Bậc 4 trở lên theo Khung năng lực tiếng Việt dùng cho người nước ngoài.

3. Đạt đủ điều kiện về kinh nghiệm quản lý và thâm niên công tác: Đối với người dự tuyển có bằng thạc sĩ khác với ngành đăng ký dự tuyển phải có tối thiểu 3 năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực đăng ký dự tuyển. Sau khi trúng tuyển nghiên cứu sinh phải học bổ

túc kiến thức theo qui định của Quy chế đào tạo trình độ tiến sĩ hiện hành.

5. Chính sách ưu tiên

1. Ứng viên được ưu tiên trong tuyển sinh thuộc những đối tượng sau:

+ Thương binh, người được hưởng chính sách như thương binh.

+ Con liệt sỹ.

+ Anh hùng lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động.

+ Người thuộc dân tộc thiểu số.

+ Con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học, được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh công nhận bị dị dạng, dị tật, suy giảm khả năng tự lực trong sinh hoạt, học tập do hậu quả của chất độc hoá học.

+ Người có thời gian công tác liên tục từ 2 năm trở lên (tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ dự tuyển) tại các xã thuộc vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn ở các địa phương thuộc miền núi, vùng cao, vùng sâu, hải đảo theo quy định của Chính phủ. Trong trường hợp này, ứng viên phải có quyết định tiếp nhận công tác hoặc điều động, biệt phát công tác của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền;

+ Người được giải thưởng trong lĩnh vực văn hóa từ cấp quốc gia trở lên.

2. Người thuộc nhiều đối tượng ưu tiên chỉ tiêu được hưởng một lần ưu tiên.

6. Hồ sơ dự tuyển

Hồ sơ dự tuyển bao gồm:

1). Đơn xin dự tuyển (*theo mẫu*);

2). Lý lịch khoa học (*theo mẫu; dán ảnh, đóng dấu giáp lai, có xác nhận của cơ quan công tác, trường hợp là thí sinh tự do yêu cầu có xác nhận của chính quyền địa phương nơi cư trú*);

3). Bản sao hợp lệ các văn bằng, chứng chỉ sau (*yêu cầu mang theo bản gốc để đối chiếu*):

- Bằng đại học và bằng điểm toàn khóa.

- Bằng thạc sĩ và bằng điểm toàn khóa (*không yêu cầu đối với người dự tuyển từ bậc đại học*).

- Bằng và bằng điểm tốt nghiệp đại học các ngành ngôn ngữ nước ngoài (*nếu có*)

- Văn bằng, chứng chỉ minh chứng năng lực ngoại ngữ.

Các bằng và bằng điểm đại học, thạc sĩ do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp phải được công chứng dịch tiếng Việt và nộp kèm theo bản công chứng Công nhận văn bằng của Cục Quản lý chất lượng, Bộ Giáo dục và Đào tạo.

4). Minh chứng kinh nghiệm nghiên cứu khoa học quy định tại khoản 2, điều kiện dự

tuyển (phô tô 06 bộ);

5). Đề cương nghiên cứu (theo mẫu 06 bộ);

6). Thư giới thiệu đánh giá phẩm chất nghề nghiệp, năng lực chuyên môn và khả năng thực hiện nghiên cứu của người dự tuyển của ít nhất 01 nhà khoa học có chức danh giáo sư, phó giáo sư hoặc có học vị tiến sĩ khoa học, tiến sĩ đã tham gia hoạt động chuyên môn với người dự tuyển và am hiểu lĩnh vực mà người dự tuyển dự định nghiên cứu; phong bì đề nghị dán niêm phong bằng chữ ký của người giới thiệu;

7). Công văn cử đi dự tuyển của cơ quan quản lý trực tiếp theo quy định hiện hành về việc đào tạo và bồi dưỡng công chức, viên chức (*nếu người dự tuyển là công chức, viên chức*);

8). Bản sao công chứng các quyết định tuyển dụng hoặc bổ nhiệm hoặc hợp đồng lao động dài hạn (*nếu có*)

9). Bản sao công chứng các giấy tờ hợp pháp về đối tượng ưu tiên (*nếu có*)

10). Các tài liệu liên quan khác gồm: Giấy chứng nhận đủ sức khỏe học tập do một bệnh viện đa khoa, thời gian không quá 6 tháng tính đến ngày nộp hồ sơ; Bản sao Giấy khai sinh; Bản cam kết thực hiện nghĩa vụ tài chính (*theo mẫu*).

11). Ảnh cỡ 3x4cm mới nhất (*04 ảnh, ghi rõ họ tên, ngày sinh, nơi sinh vào mặt sau của mỗi ảnh*), 04 phong bì dán tem, ghi rõ địa chỉ người dự tuyển.

7. Hình thức tuyển sinh: Xét tuyển.

8. Lệ phí dự tuyển và học phí: Theo quy định hiện hành của Nhà nước và Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa.

9. Thời gian nhận hồ sơ và xét tuyển

- Thời gian tiếp nhận hồ sơ: từ 02/01/2025 đến 14/6/2025

- Địa điểm phát hành hồ sơ: phòng Đào tạo Sau Đại học, Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa.

- Thời gian xét tuyển: dự kiến từ 20/6/2025 đến ngày 30/6/2025

- Công bố kết quả tuyển sinh: Dự kiến từ 15/7/2025 đến ngày 20/7/2025.

- Nhập học và khai giảng: Dự kiến 01/8/2025

Hồ sơ dự tuyển gửi theo địa chỉ: Phòng Đào tạo Sau đại học, Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa, số 561, đường Quang Trung, phường Đông Vệ, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa. Hoặc nộp trực tiếp tại Phòng 109, nhà B, Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa.

Xem chi tiết tại mục *Thông tin tuyển sinh*, Cổng thông tin điện tử Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa tại địa chỉ: <http://www.dvtdt.edu.vn/> hoặc liên hệ qua số điện thoại: 0912501982 (Thầy Hà Đình Hùng); 0918836186 (Cô Vũ Thị Dung);

Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa trân trọng thông báo để những người có nhu cầu dự thi biết, đăng ký và nộp hồ sơ đúng hạn./.

Nơi nhận:

- CTHĐT, BGH (đề B/C);
- Vụ GDĐH (đề B/C)
- Các đơn vị trong Trường;
- Các Sở, Ban, Ngành trong tỉnh;
- UBND các huyện, thị, thành phố;
- Công TTĐT
- Lưu VP; SĐH

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

PGS.TS.Nguyễn Thị Thục

Phụ lục I (trình độ Tiến sĩ)
DANH MỤC NGÀNH ĐÚNG, NGÀNH PHÙ HỢP VÀ NGÀNH GẦN

TT	Ngành	Mã số
I	<i>Ngành đúng/ngành phù hợp</i>	
-	Quản lý Văn hóa	8229042
II	<i>Ngành gần</i>	
1	Văn hóa học	8229040
2	Văn hóa dân gian	8229041
3	Văn hóa so sánh	8229043
4	Truyền thông đại chúng	8320105
5	Thông tin học	8320202
6	Khoa học Thư viện	8320203
7	Bảo tàng học	8320305
8	Xuất bản	8320401
9	Quản trị kinh doanh	8340101
10	Khoa học quản lý	8340401
11	Quản trị nhân lực	8340404
12	Hệ thống thông tin quản lý	8340405
13	Công tác xã hội	8760101
14	Du lịch	8810101
15	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	8810103
16	Quản lý thể dục thể thao	8810301
17	Quản lý nhà nước về an ninh trật tự	8860109
18	Âm nhạc học	8210201
19	Nghệ thuật âm nhạc	8210202
20	Lý luận và lịch sử sân khấu	8210221
21	Nghệ thuật sân khấu	8210222
22	Lý luận và lịch sử điện ảnh, truyền hình	8210231
23	Nghệ thuật điện ảnh, truyền hình	8210232
24	Quản lý Công	8340403
25	Đông phương học	8310608
26	Đông Nam Á học	8310620
27	Việt Nam học	8310630

28	Nhân học	8310302
29	Dân tộc học	8310310
30	Phát triển bền vững	8310313
31	Ngôn ngữ Việt Nam	8220102
32	Ngôn ngữ các dân tộc thiểu số Việt Nam	8220109
33	Hán nôm	8220104
34	Tôn giáo học	8229009
35	Lịch sử Việt Nam	8229013
36	Khảo cổ học	8229017

- Danh mục ngành đúng, ngành gần với ngành đăng ký đào tạo xác định trên cơ sở Danh mục đào tạo cấp IV trình độ thạc sĩ, tiến sĩ của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và đào tạo theo Thông tư số 25/2017/TT-BGDĐT ngày 10/10/2017. Đối với ứng viên có bằng thạc sĩ ngành gần phải học bổ sung kiến thức chuyên ngành tối thiểu 04 học phần, tương đương 12 tín chỉ. Ứng viên chưa có bằng thạc sĩ hoặc bằng thạc sĩ ở các ngành học khác phải học bổ sung tối đa 10 học phần, tương đương 30 tín chỉ ở trình độ thạc sĩ chuyên ngành Quản lý Văn hóa sau khi có quyết định trúng tuyển. Danh sách các học phần học bổ sung cho từng đối tượng do Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa xác định cụ thể.

Phụ lục IV (trình độ Tiến sĩ)
DANH MỤC MỘT SỐ CHỨNG CHỈ TIẾNG NƯỚC NGOÀI MINH CHỨNG CHO
TRÌNH ĐỘ NGOẠI NGỮ CỦA NGƯỜI DỰ TUYỂN
(Theo Thông tư số 18/2021/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo)

TT	Ngôn ngữ	Bằng/Chứng chỉ/Chứng nhận	Trình độ/Thang điểm
1	Tiếng Anh	TOEFL iBT	Từ 46 trở lên
		IELTS	Từ 5.5 trở lên
		Cambridge Assessment English	B2 First/B2 Business Vantage/Linguaskill Thang điểm: từ 160 trở lên
2	Tiếng Pháp	CIEP/Alliance française diplomas	TCF từ 400 trở lên DELF B2 trở lên Diplôme de Langue
3	Tiếng Đức	Goethe -Institut	Goethe- Zertifikat B2 trở lên
		The German TestDaF language certificate	TestDaF level 4 (TDN 4) trở lên
4	Tiếng Trung Quốc	Chinese Hanyu Shuiping Kaoshi (HSK)	HSK level 4 trở lên
5	Tiếng Nhật	Japanese Language Proficiency Test (JLPT)	N3 trở lên
6	Tiếng Nga	ТРКИ - Тест по русскому языку как иностранному (TORFL - Test of Russian as a Foreign Language)	ТРКН-2 trở lên
7	Các ngôn ngữ tiếng nước ngoài khác	Chứng chỉ đánh giá theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam	Từ bậc 4 trở lên